

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Khanh và bà Nguyễn Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng; điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 28/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 02/4/2024, đối với:

Bị cáo Lò Văn M, sinh năm 1987 tại xã M, huyện L, tỉnh S; cư trú: Bản T, xã M, huyện Y, tỉnh S; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lò Văn H và con bà Lò Thị X; có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1985 (đã ly hôn); chưa có con; tiền sự: không; bị cáo sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Nhân thân:

- Bản án số 01/2007/HSST ngày 04/01/2007, Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.800.000đ).

- Ngày 24/10/2007, Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền; đã chấp hành xong ngày 24/10/2007.

Tiền án:

- Bản án số 11/2008/HSST ngày 28/10/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Bản án số 25/2013/HSST ngày 24/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù chưa chấp hành của bản án số 11 ngày 28/10/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 07 tháng tù (bản án xác định tái phạm nguy hiểm). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2022 và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023; ngày 21/12/2023 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Liên, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

Người làm chứng: anh Quàng Văn S, sinh năm 1992; ông Lê Văn L, sinh năm 1969; bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn M là đối tượng sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 2008. Ngày 16/12/2023, M đi bộ từ nhà đến xã Pi Tong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La tìm mua của một người phụ nữ (không quen biết) 01 gói ma túy Heroine với giá 2.500.000đ, sau đó đi xe khách về phòng trọ tại thôn Bàu, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng (phòng trọ thuê của bà Nguyễn Thị N). Ngày 17/12/2023, M lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại cất giấu sử dụng dần. Đến 18 giờ ngày 18/12/2023, khi M vừa ra mở cổng dãy trọ cho anh Quàng Văn S, sinh năm 1992 (là bạn của M) đến chơi (anh S có ý định hỏi mua ma túy nhưng chưa trao đổi nội dung gì) thì bị phát hiện, do sợ hãi M vứt túi ma túy xuống bể cạn (không có nước) tại vị trí M đứng. Cơ quan điều tra thu giữ trong bể 01 gói nilon màu đỏ, kích thước (3,5x2) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng của M, có sự chứng kiến của anh Quàng Văn S và ông Lê Văn L, sinh năm 1969 ở thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng.

Kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 21/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói nilon màu đỏ được niêm phong trong phong bì, có khối lượng là: 3,664g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại sau giám định 3,545g ma túy loại Heroine; 01 mảnh nilon màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/12/2023. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 3,545g ma túy loại Heroine; 01 mảnh nilon màu đỏ và 01 vỏ phong bì. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về án phí: áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như vậy là có cơ sở. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định của Chính Phủ, nhận thức còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận do hoảng sợ đã thả gói ma túy Hêroin vào bể nước cạn và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến tranh luận hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và anh Quảng Văn S tại cơ quan điều tra, phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2023, Kết luận giám định ngày 21/12/2023, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ ngày 18/12/2023, tại thôn Bàu, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Lò Văn M có hành vi đang cất giấu trái phép 3,664g ma túy, loại

Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo M là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là ma túy, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Xét về hành vi, trọng lượng Heroine mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 25/2013/HSST ngày 24/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Đây là yếu tố định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Lò Văn M về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người và sự an toàn của xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, đã từng bị xét xử nhiều lần liên quan đến ma túy nên xác định là người có nhân thân xấu; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản; hiện tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: 3,545g Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu đỏ và 01 vỏ phong bì đều liên quan đến ma túy và không còn giá trị, HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác:

Người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo tại xã Pi Tong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, quá trình điều tra không xác định được là ai; anh Quàng Văn S chưa hỏi mua ma túy của bị cáo; bà Nguyễn Thị N không biết bị cáo cất giấu ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo M; ngày 03/3/2024, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định của Chính Phủ, được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 06 (sáu) năm tù, thời hạn tính từ ngày 18/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu 24/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương được niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 3,545g ma túy loại Heroine; 01 mảnh nilon màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2024*).

3. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện CG (Bộ phận hồ sơ, Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS);
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy